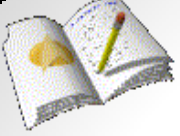


A decorative border of various pink and light purple flowers, including lilies and smaller blossoms, arranged in a circular pattern around the central text.

Ngữ văn 9

Tuần 23 - Tiết 115:

KHỞI NGŨ



KHỞI NGŨ

I/ Đặc điểm và công dụng của khởi ngữ:

1. Tìm hiểu ví dụ: (Sgk/7)

Các từ ngữ in đậm:

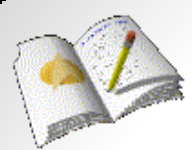
- Là thành phần phụ của câu.
- Đứng trước chủ ngữ
- Nêu lên đề tài được nói đến trong câu.
- Thường có quan hệ từ (*về, đối với, còn,...*) đứng trước



Khởi ngữ

2. Ghi nhớ: (Sgk/8)

=> **Lưu ý:** Cần phân biệt khởi ngữ với các thành phần phụ trạng ngữ và phụ ngữ.



KHỞI NGŨ

I/ Đặc điểm và công dụng của khởi ngữ:

II/ Luyện tập:

Bài tập 1: Tìm khởi ngữ trong các đoạn trích

a/ Điều này

b/ Chúng mình

c/ Một mình

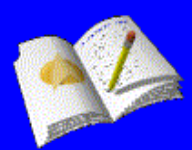
d/ Làm khí tượng

e/ Cháu

2, Bài tập 2: Hãy viết lại các câu sau đây bằng cách chuyển phần được gạch chân thành khởi ngữ (có thể thêm trợ từ thì)

→ Làm bài, anh ấy cẩn thận lắm.

→ Hiểu thì tôi hiểu rồi nhưng giải thì tôi chưa giải được.



Hướng dẫn học tập

- Nắm vững nội dung bài học.
- Chép lại một đoạn văn ngắn có thành phần khởi ngữ trong một văn bản đã học.
- Tạo lập một đoạn hội thoại ngắn (khoảng 4-6 câu), chủ đề tự chọn, trong đó có sử dụng khởi ngữ.
- Chuẩn bị bài: *“Các thành phần biệt lập”*.



Bài học đến đây kết thúc!